

GILLETTE & L'ORÉAL, WOMEN USA

VOL. II

Florida • Georgia • Hawaii • Idaho • Illinois • Indiana • Iowa • Kansas



GILLETTE & L'ORÉAL, WOMEN USA — VOL. II

L'ORÉAL THROUGH GILLETTE · 04

*Florida, Georgia, Hawaii, Idaho, Illinois, Indiana, Iowa, Kansas.
Chặng thứ hai của cuộc vượt nước Mỹ; khúc dạo đầu Bắc Cực chung
được giữ trọn vẹn ở đây, thu gọn lại cho những ai đọc bộ sách theo
thứ tự.*

Chương Số Không — phần mở đầu chung

*Chương mở đầu này là phần chung của cả sáu tập Phụ nữ Hoa Kỳ. Nó
được in lại trọn vẹn ở đây và thu gọn lại, để có thể đọc bộ sách theo thứ
tự mà không bị lặp lại.*

CHƯƠNG SỐ KHÔNG

Ở đây, thế giới không phải là một vùng đất: nó là một giới hạn. Bắc Cực không chào đón, không tha thứ, không chừa chỗ cho sai lầm. Màu trắng ngự trị như một thực thể tuyệt đối, cam lạng và không có ký ức. Nhiệt độ không phải là một số liệu khí tượng: nó là một con thú săn mồi. Đêm kéo dài hàng tháng trời, đè bẹp suy nghĩ, làm méo mó đường nét con người, nuốt chửng ý chí của họ.

Các cộng đồng ít ỏi, nhỏ bé và khép kín. Người Inuit, người Yupik, các dân tộc Bắc Cực sống ở nơi không ai chọn ở lại. Ở đây, mỗi cá nhân đều thiết yếu cho sự sống còn của cả nhóm. Nếu bạn không có ích, bạn trở thành gánh nặng. Và những ai trở thành gánh nặng sẽ biến mất vào im lặng, vào tuyết, vào logic của một môi trường không nhân nhượng điều gì.

Các trạm khoa học thêm vào một kiểu giá lạnh khác: giá lạnh của thứ bậc. Ở đây, người phụ nữ là một sự hiện diện hiếm hoi, một dị thường phải thích nghi hoặc gục ngã.

Ở nơi này, khái niệm “mất tích” không tồn tại. Chỉ có màu trắng xóa sạch mọi thứ.

Phụ nữ Inuit và Yupik

Cô gái Bắc Cực không được nuông chiều: cô được chuẩn bị. Cô sớm học cách chịu đựng cái lạnh, bóng tối và cơn đói. Cô phải trở nên có ích cho thị tộc, vì ở đây bản sắc không mang tính cá nhân. Nó mang tính chức năng. Người phụ nữ gánh trên vai gia đình và cộng đồng: thức ăn, lửa, con cái, da thú, việc chăm sóc. Không ai nói về quyền. Không ai nói về sự mong manh. Trầm cảm có tồn tại, nhưng nó không có tên. Bạo lực có tồn tại, nhưng nó không có nhân chứng.

Người phụ nữ ở các trạm khoa học

Có học thức, có năng lực, quen với kỷ luật. Cô đến với tư cách nhà nghiên cứu, kỹ thuật viên, bác sĩ. Cô nhanh chóng phát hiện ra rằng Bắc Cực không công nhận bằng cấp. Ở đây chỉ có sự cứng cỏi tinh thần là đáng kể. Các thứ bậc nam giới thống trị cô, và mọi dấu hiệu yếu đuối đều bị coi là yếu đuối. Đó là một môi trường nơi sức mạnh thôi là chưa đủ: cần có sự tự chủ tột độ.

Người phụ nữ phương Tây “từ bên ngoài”

Lớn lên trong tự do, cô đến đây tin rằng mình có thể chinh phục cái lạnh. Nhưng nơi này bẻ gãy cô: cô độc, không gian chật hẹp, những khoảng im lặng vô tận. Các trạm không phải là cộng đồng, chúng là những cỗ máy. Và một người phụ nữ, bên trong một cỗ máy do đàn ông thiết kế, phải chiến đấu để không biến mất.

Chuyến đi tới tận cùng thế giới

Người hàng xóm của tôi, Antonio, thường gọi là Nino, đã nói suốt nhiều năm về Mũi Bắc, về mặt trời lúc nửa đêm, về những tháng không có bóng tối. Đó là một giấc mơ ông giữ trong túi, như một điều không thể. Một buổi sáng tháng Năm, tôi bấm chuông nhà ông và chỉ nói thế này: “Xếp vali đi. Một tiếng nữa tôi quay lại. Ba mươi ngày nữa chúng ta về.” Ông nhìn tôi, ngạc nhiên, hạnh phúc. Vợ ông, lo lắng, hỏi chúng tôi định làm gì. “Đuổi theo một giấc mơ,” tôi đáp.

Chúng tôi lên xe. Vợ chúng tôi nhìn chúng tôi như nhìn hai kẻ điên. Nhưng chuyến đi này là thật. Nino đã đầy câu hỏi. “Chúng ta đi đâu? Tôi nên mang bao nhiêu tiền?” “Cứ thư thả,” tôi bảo ông. “Năm mươi bốn tiếng nữa là tới. Chỉ 5.000 km thôi. Chúng ta đi chiếc Range Rover mới. Tận hưởng chuyến đi đi.”

Cứ 300 km tôi lại phải dừng: ông hơn tôi mười hai tuổi, có nhịp riêng của mình. Tôi có nước và đồ uống; ông có cà phê và những nhu cầu của cơ thể. Và càng đi xa, ông càng kể về cuộc đời mình. Những điều tôi sẽ chẳng bao giờ biết nếu không có con đường bất tận ấy.

Hai người đàn ông một mình trên xe, lúc nào cũng nói về đàn bà. Ông chỉ từng biết mỗi vợ mình. Tôi bật cười. Tôi trấn an ông: “Chúng ta cũng như nhau cả thôi.”

Ông hỏi làm sao tôi giữ được tỉnh táo khi lái xe 60 tiếng. Tôi kể cho ông về nước Nga, khi năm 22 tuổi tôi lái xe 51 tiếng để gặp một người phụ nữ tôi chưa từng gặp. “Khoảng cách không phải là giới hạn,” tôi bảo ông, “chúng là những cái cớ. Tôi chưa bao giờ có cái cớ nào.”

Đặt chân vào màu trắng

Chúng tôi vào Na Uy. Một nhà nghỉ bên đường. Chúng tôi sẽ để xe ở đó và đi tiếp bằng xe trượt tuyết.

Người dẫn đường quần kín người, không thể đoán được. Khi người ấy tháo kính ra, tôi phát hiện đó là một phụ nữ. Một phụ nữ Na Uy, lặng lẽ, thẳng thắn, lạnh như băng. Nino ngồi giữa xe trượt, cô ở phía trước, còn tôi, 1 mét 90, ở phía sau, chót đuôi.

Trời vẫn sáng. Đồng hồ của tôi chỉ giờ, nhưng không cho tôi biết là đêm hay sáng. Đó là mặt trời nửa đêm. Chúng tôi đã tới Mũi Bắc.

Nino khóc. Ông ôm chầm lấy tôi. Tôi cười bảo ông: “Cẩn thận... người ta lại tưởng chúng ta là gay đấy.” Chúng tôi cười, nhưng chúng tôi đang ở rìa thế giới.

Rồi cái giá buốt ập đến: -52°C .

Bước vào Bắc Cực thật sự

Họ đưa chúng tôi vào một thùng container bằng kim loại để thay đồ. Những bộ đồ đệm bông cực nặng, đóng bằng những dây kéo phức tạp.

Tôi trả tiền cho người dẫn đường. Nino được để lại trong một lều tuyết với vài người đàn ông; tôi được để lại trong một lều khác với một gia đình: một ông già, chừng 70 đến 80 tuổi, và ba người phụ nữ từ 30 đến 50 tuổi.

Đó là một thế giới khép kín. Giản đơn. Tàn nhẫn.

Người đàn ông đứng riêng một chỗ. Những người phụ nữ giữ nhịp sống. Còn nhà vệ sinh là một gò đất cách lều tuyết năm mét: phân đông cứng trước khi kịp chạm đất. Bãi nước đá đầu tiên của tôi thành một ngôi sao Bắc Cực màu vàng. Đó là phương Bắc chào tôi.

Người phụ nữ trung niên, Magi, nói được chút tiếng Anh. Phần còn lại là cử chỉ, ánh mắt, đôi tay. Ngôn ngữ của cái lạnh.

Khi tôi không chắc cách dùng bộ đồ, bà, chẳng cần nghĩ ngợi, chạm vào đũng quần tôi để chỉ cho tôi một dây kéo giấu kín. Không có ác ý, không có ngượng ngùng: chỉ là chức năng. Sự sống còn.

Ba ngày trong lều tuyết

Họ mang thức ăn tới. Cá hun khói, cá sống, gan cá tuyết, bụng cá voi. Và những viên thịt cá mập. Không có lựa chọn. Không có thứ gì thay thế. Đó là những gì thiên nhiên ban cho.

Rồi tôi uống: một thứ chất lỏng màu đỏ. Tôi tưởng là rượu vang. Đó là máu cá voi đã lọc, đun sôi, pha ngọt. Tôi uống. Nó cho tôi một sức mạnh tôi chưa từng cảm thấy. Một năng lượng nguyên thủy. Tôi tưởng đó là cocaine. Không. Đó là phương Bắc đang đi vào cơ thể.

Những người phụ nữ quan sát tôi. Ông già ra ngoài đi săn. Tôi nghỉ ngơi và uống máu. Ba ngày không điện thoại, không internet, không máy tính, không có Nino. Chỉ có tôi và họ.

Không có đêm. Chỉ có ánh sáng, lửa, băng và hơi thở.

Ba người phụ nữ nằm xuống ngủ. Tôi tìm một chỗ. Người trẻ nhất giơ tay lên ra hiệu cho tôi lại gần. Họ phá lên cười. Tôi không hiểu. Họ nói tôi là “Giáng sinh” của họ.

Một cách dễ nói rằng tôi đã được chấp nhận.

Tôi định đưa họ ít tiền để cảm ơn. Họ từ chối. Họ chỉ muốn một cái ôm. Và vài lời tiếng Calabria để thấy gần nhau hơn.

Ở đó tôi hiểu giá trị của những món quà thật sự: những thứ không thể mua cũng không thể bán.

Lời từ biệt của người dẫn đường

Sau ba ngày, người dẫn đường tới. Cô nói chuyện với ba người phụ nữ suốt một tiếng. Tôi ở bên ngoài. Tôi không hiểu họ nói gì. Đó không phải việc của tôi. Đó là ngôn ngữ của họ, thể giới của họ, luật lệ của họ.

Trong container, khi tôi đang cởi đồ, người dẫn đường bước vào. Tò mò. Thẳng thắn. Bắc Âu. Cô ôm chặt lấy tôi. Cô hôn tôi. Da cô trắng như

sữa. Mắt cô xanh như bầu trời tháng Tám.

Cô xin tôi đưa cô đi. Cô sẵn sàng làm bất cứ điều gì để thoát khỏi thế giới ấy.

Tôi mỉm cười, đầy tôn trọng. Tôi không thể. Tôi không nên.

Tôi chỉ để lại cho cô một lời hứa: “Nếu cô cần gì, hãy viết thư cho tôi. Tôi sẽ giúp cô.” Cô từ chối cả tiền. Cô là một người phụ nữ đẹp, nhưng cô độc. Một nỗi cô độc không thể nhìn thấy từ xa. Một nỗi cô độc mà cái lạnh không tha thứ.

Trở về nhà

Chúng tôi đi đón Nino. Ông phấn khích lắm. Ông không muốn về. Nhưng tôi có hẹn với vợ ông.

Ông kể cho mọi người nghe về ba ngày của mình. Tôi im lặng. Tôi chưa bao giờ chia sẻ điều gì với người đàn ông ấy. Chỉ với trang giấy.

Và thế là, trong khi Nino trở về thế giới của ông, tôi đã trên đường tới một thế giới khác. Một điểm đến khác. Một cuộc gặp gỡ khác.

Chào mừng bạn.

Vĩ thanh

Phương Bắc không giữ lấy bạn: nó thay đổi bạn. Và nó không bao giờ

tra bạn về nguyên vẹn. Đàn ông đến Bắc Cực để tìm ánh sáng, sự im lặng, những tấm ảnh, những giấc mơ. Phụ nữ ở lại để sống sót.

Đàn ông kể lại những gì họ đã thấy. Phụ nữ giữ im lặng về những gì họ đã trải qua.

Đàn ông trở về. Phụ nữ ở lại. Họ ở lại trong cái lạnh, trong những ngôi nhà bằng tuyết, trong những khoảng im lặng không ai nghe. Họ ở lại để

nâng đỡ những cộng đồng không tôn vinh họ. Họ ở lại để bảo vệ trẻ em, người già, người lạ. Họ ở lại, vô hình.

Tôi chỉ mang theo một ký ức từ nơi đó: một người phụ nữ đẹp, đẹp đến khó tin, nhưng cô độc. Không theo nghĩa lãng mạn. Theo nghĩa con người. Theo nghĩa bị kịch.

Suy ngẫm

Phương Bắc không giết cơ thể. Nó giết sự hiện diện. Và những gì còn lại là màu trắng: một nơi phụ nữ vừa sống vừa biến mất cùng một lúc.

Vì thế tôi viết. Vì những nơi tận cùng không tự kể câu chuyện của mình. Và những ai đi qua chúng không thể cho phép mình cái xa xỉ của im lặng.

Không phải tôi. Không phải tôi. Quê hương đã sinh ra tôi, và phần còn lại của thế giới đón tôi không như một vị khách, mà như một người trong nhà.

Từ màu trắng tuyệt đối của phương Bắc, tôi đi xuống sự hỗn loạn tuyệt đối của Hoa Kỳ.

HỢP CHÚNG QUỐC HOA KỲ

Nhiệm vụ bất khả

Làm việc mười tám năm cho một công ty Mỹ cho bạn một thứ mà không công ty nào khác trên thế giới cho được: một văn hóa làm việc, những quy trình, một sứ mệnh rõ ràng và một hệ giá trị không phải lý thuyết — chúng là thực hành hằng ngày. Họ không giải thích chúng cho bạn; họ xây chúng vào bạn. Và họ làm thế mà không cần xin phép bạn.

Tôi đang ở văn phòng New York thì được giao một công việc tôi chưa từng hình dung. Không phải thăng chức. Không phải chuyển chuyển. Một cuộc thử nghiệm.

Một chương trình bảo mật, lập ra để kiểm chứng một mô hình quan hệ con người bên trong Hoa Kỳ. Họ không chọn các nhà quản lý, nhà tâm lý hay nhà đào tạo. Họ chọn những người có một kiểu trải nghiệm thực tế nhất định. Và tên tôi xuất hiện — dù tôi đã làm bán hàng mười tám năm. Họ không nhìn vào vai trò: họ nhìn vào bộ óc.

Bài kiểm tra đơn giản để giải thích và cực kỳ khó để hoàn thành:

đi qua 50 tiểu bang nước Mỹ trong một năm, tự chọn thành phố và ở lại mỗi nơi ít nhất một tuần.

Hai tuần cuối sẽ là một kỳ nghỉ bắt buộc. Họ chi trả mọi khoản. Tôi chỉ phải sống, quan sát, thấu hiểu và nộp một bản báo cáo vào mỗi thứ Hai. Một bản tường thuật về con người, khô khốc, chính xác.

Tôi ký hợp đồng. Tôi báo cho ở nhà. Họ không hỏi gì. Họ chỉ muốn biết tiền chu cấp hằng tháng đã về chưa. Tôi sắp đổi mặt với một năm ở nước Mỹ. Còn họ, như mọi khi, đang đổi mặt với tháng tới.

Cho chắc ăn, lương của tôi được chuyển thẳng vào tài khoản ngân hàng của tôi ở Ý. Đó là một cách lịch sự để nói với tôi: “Đừng làm chuyện đại dột. Hãy sống với những gì anh có. Để xem anh thực sự là ai.”

Mãi mười lăm năm sau tôi mới được tiếp cận các bản báo cáo gốc của mình, các bản phân tích và tài liệu họ đã thu thập về tôi. Cuốn sách này ra đời từ đó. Tôi được chấp thuận xuất bản, với một điều kiện: không bao giờ nêu tên công ty đã đặt hàng nó.

Không quan trọng. Câu chuyện này không nói về logo. Nó nói về một người đàn ông ở một đất nước không thể hiểu nổi nếu không tự mình trải nghiệm.

Tôi có nên bắt đầu từ điểm xa nhất?

Lựa chọn hợp lý là bắt đầu từ rìa, không phải từ trung tâm. Vì hai lý do đơn giản:

1. Tôi vừa ra khỏi cuộc thử nghiệm: đầu óc rất minh mẫn, sự chú ý ở mức cao nhất.

2. Bắt đầu từ cực điểm, tôi có thể điều chỉnh hướng đi và kết thúc hành trình một cách gọn gàng.

Tôi không cần bắt đầu ở Boston hay Chicago. Tôi phải bắt đầu ở một đường biên. Từ một nơi chỉ là nước Mỹ trên giấy tờ.

Tôi chọn Juneau, thủ phủ của Alaska. Biệt lập. Chỉ tới được bằng tàu hoặc máy bay. Một thành phố không thuộc về ai. Nơi hoàn hảo để bắt đầu.

Tối ưu hóa nguồn lực

Trước khi lên đường, tôi làm điều mà một người Mỹ tôn trọng hơn hết: tôi tự tổ chức như một người chuyên nghiệp, không như một du khách.

Tôi gọi cho ba hãng hàng không phổ biến nhất, những hãng có mạng lưới nội địa lớn nhất. Chưa đầy một giờ, tôi đã mua một tập năm mươi vé bay nội địa với mức giảm 60%.

Không giới hạn thời gian. Không giới hạn ngày. Không ràng buộc. Chỉ một điều kiện: dùng hết trong vòng một năm.

Tôi làm y như thế với các chuỗi khách sạn, Uber Taxi và các công ty cho thuê xe, rồi soạn một lịch trình đáng hoàng gồm các chặng, các cách đi, nhưng không có thời gian.

Tôi đã sẵn sàng.

Đó là thành công thật sự đầu tiên của tôi. Dấu hiệu đầu tiên cho thấy tôi biết cách di chuyển. Nước Mỹ tưởng thưởng cho người hành động, không phải người chờ đợi.

Khi công ty thấy giao dịch, họ làm điều mà văn hóa Mỹ luôn làm: họ kiểm tra độ tin cậy.

Tôi có quản lý nổi một năm di chuyển liên tục không? Tôi có đối phó nổi với những chuyện bất ngờ, những khoảng cách, những tình huống khẩn cấp không? Tôi có tự lập không?

Vì lý do đó, trước khi lên đường, tôi lo thêm một chi tiết then chốt:

tôi bảo đảm thẻ tín dụng của mình có hạn mức hằng tháng ít nhất 100.000 đô la.

Không phải để tiêu. Mà để chứng minh rằng chúng tôi có thể quản lý chúng. Người Mỹ nghĩ như thế: nếu bạn không có quyền tự chủ, bạn không có tự do. Và nếu bạn không có tự do, bạn không thể được đánh giá.

Từ khoảnh khắc ấy, chương trình không còn là một nhiệm vụ được giao. Nó là một sứ mệnh.

VÀ GIỜ THÌ CHÚNG TA THẬT SỰ LÊN ĐƯỜNG

Alaska là một phần của Hoa Kỳ chỉ về mặt địa lý. Nó là một thế giới khác.

Đó là nơi phụ nữ biến mất không để lại dấu vết. Nơi một lá đơn tố cáo không bao giờ tới được nơi cần tới. Nơi các thành phố chỉ là những hòn đảo văn minh giữa một lục địa hoang dã.

Juneau là bài thử đầu tiên của tôi: một thủ phủ không có con đường nào nối với phần còn lại của đất nước. Một mảnh nước Mỹ chẳng giống nước Mỹ.

Ở đây tôi bắt đầu hiểu ra một điều: hành trình này sẽ không phải về địa lý. Nó sẽ là về con người.

KHỐI 1 (Tập I)

Alabama – Alaska – Arizona – Arkansas – California – Colorado – Connecticut – Delaware – Florida – Georgia

KHỐI 2 (Tập II)

Hawaii – Idaho – Illinois – Indiana – Iowa – Kansas – Kentucky – Louisiana – Maine – Maryland

KHỐI 3 (Tập III)

Massachusetts – Michigan – Minnesota – Mississippi – Missouri – Montana – Nebraska – Nevada – New Hampshire – New Jersey – New Mexico

KHỐI 4 (Tập IV)

New York – Washington

KHỐI 5 (Tập V)

North Carolina – North Dakota – Ohio – Oklahoma – Oregon – Pennsylvania – Rhode Island – South Carolina

KHỐI 6 (Tập VI)

South Dakota – Tennessee – Texas – Utah – Vermont – Virginia – West Virginia – Wisconsin – Wyoming

FLORIDA

Florida là một nghịch lý sống.

Đó là tiểu bang mà cả thế giới coi là điểm đến nghỉ dưỡng: bãi biển, nắng, công viên giải trí, hàng cộ, cocktail, biển ấm, Miami, Orlando, Tampa. Màu sắc ở khắp nơi. Một vẻ ngoài hạnh phúc không ngừng.

Nhưng những ai sống ở đó biết rằng Florida còn là: – nghèo đói kinh niên – tiền thuê nhà không kham nổi – bất bình đẳng sâu sắc – du lịch kiểu sẵn mồi – những cơn bão theo chu kỳ – lao động thời vụ – những cộng đồng mong manh – bạo lực gia đình cực kỳ cao – người già bị bỏ ra bên lề.

Đó là một tiểu bang có hai gương mặt: tấm bưu thiếp cho du khách và thực tại cho những người phụ nữ giữ cho nó đứng vững. Ở Florida, người ta ít nói về sự vắng mặt của phụ nữ. Nó ẩn dưới cát, dưới biển và dưới những nụ cười bắt buộc. Nhưng nó hiện rõ ở đó, mỗi ngày.

Người phụ nữ sung túc biến mất vì quá tải xã hội, vì sự bấp bênh vĩnh viễn, vì dịch vụ thiếu thốn, vì những vai trò vô hình làm nền kinh tế vận hành mà không được ghi nhận.

Đó là một sự biến mất mang tính vận hành, không phải tính biểu tượng.

Người chăm sóc người già – 52 tuổi

Florida là viện dưỡng lão của nước Mỹ. Hàng triệu người cao tuổi sống ở đây, nhiều người không có gia đình, những người khác mang bệnh nặng.

Không phải các cơ sở nâng đỡ họ: mà là những người phụ nữ.

Bà là người chăm sóc, trợ lý y tế, nhân viên viện dưỡng lão. Bà thường làm việc trong những điều kiện khó khăn: ca dài, lương thấp, bệnh nhân phức tạp, những cơ sở tư nhân bớt xén mọi thứ, và những trách nhiệm khổng lồ.

Bà phải nâng những thân thể, cho uống thuốc, dọn dẹp, tắm rửa, lắng nghe, xoa dịu, giữ lấy.

Bà không có thời gian cho mình. Bà không có tiền để dành. Cuộc đời bà xoay quanh sự mong manh của người khác.

Sự vắng mặt của bà là thể xác: không có ngày nào thật sự là của bà.

Nếu thiếu bà, sẽ không ai thay thế. Hệ thống không thể tự đứng vững nếu không có bà, nhưng nó giả vờ là có thể.

Cô phục vụ ở khu du lịch – 26 tuổi

Florida sống nhờ du lịch. Du lịch sống nhờ phụ nữ.

Cô làm việc ở nhà hàng, khách sạn, quán bar, khu nghỉ dưỡng, công viên giải trí, sòng bạc, câu lạc bộ bãi biển. Cô không có giờ giấc: cô có ca. Cô không có sự ổn định: cô có mùa vụ. Cô không có sự nghiệp: cô chỉ sống sót.

Cuộc đời cô là: – những nụ cười bắt buộc – những yêu cầu không dứt – tiền boa quyết định cả tháng – những vị khách ngạo mạn – những người quản lý thay cô trong một phút – lao động cảm xúc không ngừng.

Đêm về cô dậy muộn, mệt mỏi. Sáng hôm sau, cô lại bắt đầu.

Sự vắng mặt của cô là đạo đức: với du khách, cô không tồn tại. Cô là một dịch vụ, không phải một con người.

Cô thấy biển mỗi ngày nhưng biển không dành cho cô.

Người phụ nữ nhập cư ở vùng nội địa – 31 tuổi

tuổi

Xa những bãi biển và những thành phố hiện đại là Florida thật: đồng ruộng, nhà kính, những thị trấn nhỏ, nghèo, lao động chân tay.

Người phụ nữ nhập cư – thường là người Mỹ Latinh hoặc người Haiti – gánh tất cả những gì tiểu bang không muốn phơi ra: – dọn dẹp nhà cửa – nông nghiệp – đóng gói thực phẩm – những dịch vụ trả lương bèo bọt – trông trẻ không chính thức – ca đêm ở nhà nghỉ ven đường. Họ sợ chính quyền, sống bằng chút ít, và gửi tiền về nhà. Nhiều người một mình, những người khác có con nhỏ phải nuôi trong những khu phố khắc nghiệt.

Sự vắng mặt của cô vừa là kinh tế vừa là ngôn ngữ: cô không nói giỏi tiếng Anh, cô không biết cách xin giúp đỡ, cô không có quyền lợi thật sự nào. Hệ thống dùng cô. Và khi không còn cần nữa, nó vứt bỏ cô.

Cô là người phụ nữ giữ cho Florida sạch sẽ mà Florida không hề thừa nhận sự tồn tại của cô.

Người phụ nữ sống chung với bão – 37 tuổi

tuổi

Florida sống dưới mối đe dọa thường trực của những cơn bão lớn. Mỗi mùa mang theo nỗi lo âu: chuẩn bị, đóng cửa, chờ đợi, hy vọng.

Khi cơn bão ập tới, ai bảo vệ ngôi nhà, con cái, giấy tờ, chút ít của cải mình có? Luôn là cô.

Nhiều phụ nữ sống trong: – nhà di động – những căn hộ cũ – những vùng ven biển đầy rủi ro – những khu phố bên lề.

Mỗi cơn bão có nghĩa là: sơ tán, mất việc, lau nước trên sàn, cứu lấy chút gì còn sót lại.

Và thường là phải làm một mình.

Sự vắng mặt của cô là môi trường: Nhà nước hứa bảo vệ, nhưng chính họ mới là những người bị đánh mạnh nhất, buộc phải gục ngã rồi làm lại từ đầu. Sau mỗi cơn bão, họ mất một thứ không ai bù đắp nổi: sức lực, thời gian, sự ổn định tinh thần.

Vĩ thanh – Florida

Florida sống trong sự tương phản thường trực: ánh sáng tuyệt đối và bóng tối tuyệt đối. Du lịch quốc tế và sự bấp bênh tại chỗ. Sự giàu có phô ra và cái nghèo mang tính cấu trúc.

Phụ nữ ở đây không biến mất trong một đêm. Họ hao mòn dần, giữa những ca làm, cái nóng, những cơn bão, khách hàng, người già, con trẻ, những công việc bấp bênh, và chi phí sinh hoạt đắt cắt cổ.

Sự vắng mặt của phụ nữ ở Florida không phải một sự kiện. Nó là một quá trình.

Một sự rút cạn liên tục năng lượng, thời gian, phẩm giá và sự ghi nhận.

Hệ thống sống còn nhờ họ, nhưng hành xử như thể họ không tồn tại.

Suy ngẫm – Florida

Florida dạy một điều đơn giản: sự vắng mặt của phụ nữ có thể rực rỡ sắc màu.

Không cần cái lạnh của Alaska, lịch sử của Alabama hay sự khắc nghiệt của Arizona để xóa đi một người phụ nữ.

Đôi khi chỉ cần: – một du khách không nhìn thấy – một người già phải dựa dẫm – một chủ thuê bóc lột – một cơn bão cuốn đi tất cả – một đồng lương không bao giờ đủ – một khoản tiền thuê nhà bất khả – một nền văn hóa không ghi nhận lao động vô hình. Florida là nơi phụ nữ làm việc dưới nắng nhưng sống trong bóng tối.

Và đó là lý do nó có mặt trong tập này. Vì nó cho thấy sự thật: ngay cả nơi hạnh phúc nhất thế giới cũng có thể là nơi tàn nhẫn nhất với những người giữ cho nó đứng vững.

GEORGIA

Georgia là một tiểu bang hai mặt: hiện đại ở bề ngoài, cổ xưa trong lòng.

Atlanta chuyển động nhanh: công nghệ, sân bay, âm nhạc, đại học, doanh nghiệp của người da đen, chính trị quốc gia. Phần còn lại của tiểu bang,

trái lại, vẫn đứng yên: nông thôn, công nghiệp thực phẩm, tôn giáo, chủ nghĩa bảo thủ, cái nghèo ổn định.

Đó là một vùng đất đã làm nên lịch sử dân quyền, nhưng đã bỏ lại phía sau nhiều người phụ nữ của mình.

Georgia không xóa phụ nữ bằng bạo lực lộ liễu. Nó xóa họ bằng sức nặng của truyền thống, bằng cái nghèo không lay chuyển, bằng những trách nhiệm gia đình không ai chia sẻ, bằng công việc nặng nhọc, trả lương thấp mà có vẻ như bình thường.

Ở đây, phụ nữ là cột trụ, là động cơ, là trung tâm. Và chính vì thế, họ bị coi là lẽ đương nhiên, bị coi là lẽ đương nhiên, bị sử dụng, bị chất quá tải, bị phớt lờ trong các quyết định.

Georgia là một tiểu bang sống trên đôi vai phụ nữ và hành xử như thể gánh nặng ấy là tự nhiên.

Người phụ nữ trong ngành công nghiệp thực phẩm – 30 tuổi

Georgia là một trong những thủ phủ của ngành gà và thịt nước Mỹ. Những nhà máy khổng lồ, những dây chuyền sản xuất bất tận, những ca làm khắc nghiệt, môi trường lạnh lẽo, tiếng ồn không dứt.

Người phụ nữ làm việc ở đây phải đối mặt với: – sự lặp đi lặp lại kiệt sức – vết cắt, dập nát, đau mãn tính – sự giám sát không ngừng – áp lực của thời gian sản xuất – những hợp đồng mong manh – đồng lương không bao giờ tăng.

Ngành thực phẩm không bao giờ dừng: không vì bệnh tật, không vì mang thai, không vì chuyện gia đình.

Nếu thiếu cô, sẽ có người thay cô trong vòng nửa giờ. Không ai hỏi tại sao. Không ai nhìn xem cô đang gánh gì trên vai.

Sự vắng mặt của cô là công nghiệp: bị thu nhỏ thành một bộ phận của cỗ máy. Một con số phải vận hành. Không phải một cuộc đời cần được thấu

hiều.

Người phụ nữ của các cộng đồng da đen – 48 tuổi

Ở Georgia của người da đen, phụ nữ là tất cả: người mẹ, người lao động, người dẫn dắt, chỗ dựa tinh thần, ký ức lịch sử.

Chính bà là người nâng đỡ đại gia đình, làm việc trong nhà và ngoài nhà, nuôi con và thường nuôi cả cháu, giữ cho cả những cộng đồng gắn kết khi đàn ông biến mất vì việc làm bấp bênh, bệnh tật, nhà tù hay trầm cảm.

Bà đóng một vai trò không lồ, chưa bao giờ được ghi nhận.

Ở Atlanta, bà làm việc trong: – trường học– y tế– văn phòng– dịch vụ công– giao thông– trợ giúp. Ở miền Nam nông thôn, càng hơn thế: – nông nghiệp– cửa hàng– nhà thờ– chăm sóc người già– nâng đỡ không chính thức những gia đình tan vỡ

Sự vắng mặt của bà là xã hội: ai cũng dùng bà, ai cũng đòi hỏi bà, nhưng không ai đặt bà vào trung tâm của các quyết định.

Bà là người phụ nữ nâng đỡ cả một dân tộc mà không bao giờ được phép gục ngã.

Người phụ nữ sống giữa đức tin và sự kiểm soát –

44 tuổi

Georgia là một trong những tiểu bang sùng đạo nhất nước Mỹ. Nhà thờ ở đây không phải là đời sống tâm linh: nó là tổ chức xã hội.

Với nhiều phụ nữ, đức tin là khoảng thở duy nhất của họ. Nhưng nhiều người bị chính cấu trúc ấy giam hãm.

Những vai trò cứng nhắc: – người vợ tận tụy– người mẹ luôn có mặt– người phụ nữ đáng kính– thành viên tích cực của cộng đồng

Những luật lệ nghiêm ngặt: – không tỏ ra yếu đuối – không “bội nhọ” gia đình – không cãi lại đàn ông nơi công cộng – không đi chệch khỏi các vai trò truyền thống.

Với nhiều phụ nữ, tôn giáo là nơi trú ẩn. Với những người khác, nó là sự kiểm soát.

Sự vắng mặt của bà là văn hóa: bà không thể thật sự bày tỏ mình là ai vì cộng đồng đã trao cho bà một hình ảnh định sẵn. Bà mỉm cười vì bốn phận, không phải vì lựa chọn.

Người phụ nữ vô hình ở vùng ven – 32 tuổi

Ra khỏi Atlanta, thời gian chậm lại. Những thành phố nhỏ, dịch vụ tối thiểu, trường học kém, và gần như không có phương tiện đi lại.

Phụ nữ ở đây sống một cuộc đời đầy những vấn đề nhỏ không lời giải: – lương thấp – tiền thuê nhà tăng – trường học thiếu thốn – chăm sóc y tế ở xa – nghiện ngập lan tràn – thiếu cơ hội – công việc chân tay hoặc lặp đi lặp lại.

Họ làm việc ở siêu thị, tiệm đồ ăn nhanh, nhà kho, việc dọn dẹp, cửa hàng địa phương. Mỗi tháng là một trận chiến tài chính. Năm nào cũng như năm nào.

Sự vắng mặt của cô là lãnh thổ: cô sống ở một nơi không thay đổi và không để cô thay đổi.

Cô bị giam không phải bởi một cánh cửa đóng, mà bởi cả một vùng địa lý bất động.

Vĩ thanh – Georgia

Georgia là một tiểu bang đòi hỏi bạn phải biết nhìn vào đâu. Nếu bạn nhìn Atlanta, bạn tưởng mình thấy sự hiện đại. Nếu bạn nhìn miền Nam nông thôn, bạn thấy lịch sử cổ xưa. Nếu bạn nhìn các ngành công nghiệp,

bạn thấy phần khắc nghiệt nhất của nền kinh tế. Nếu bạn nhìn các cộng đồng, bạn thấy gian khổ khoác áo bình thường.

Phụ nữ ở đây không đột ngột biến mất. Họ chậm rãi hao mòn dưới: – những truyền thống cứng nhắc – lao động nặng nhọc – những vai trò bị áp đặt – cái nghèo êm ả – những trách nhiệm khổng lồ – những cộng đồng đòi nhiều mà cho ít.

Sự vắng mặt của phụ nữ ở Georgia không phải một khoảng trống. Nó là một gánh nặng.

Một gánh nặng mà phụ nữ mang mà không bao giờ than phiền, vì không ai quanh họ từng tập cho họ quen với việc được lắng nghe.

Suy ngẫm – Georgia

Georgia cho thấy một sự thật khắc nghiệt: có những tiểu bang nơi phụ nữ không bị xóa bởi chấn thương, mà bởi thói quen.

Cô chịu đựng là chuyện bình thường. Cô làm nhiều hơn là chuyện bình thường. Cô có mặt ở khắp nơi là chuyện bình thường. Cô không gục ngã là chuyện bình thường. Cô mỉm cười cả khi mệt là chuyện bình thường.

Và khi một điều trở nên “bình thường”, người ta thôi nhìn thấy nó.

Georgia dạy rằng sự vắng mặt có thể được chính truyền thống dựng nên: không cần bạo lực lộ liễu, chỉ cần một vai trò xã hội áp đặt suốt nhiều thập kỷ là đủ.

Phụ nữ ở đây không đòi được nhìn thấy. Họ chỉ đơn giản xin đừng bị tiêu hao bởi chính hệ thống mà họ nâng đỡ.

Và chừng ấy đủ để đặt nó vào trái tim của tập sách.

HAWAII

Hawaii là sự lừa dối thanh lịch nhất của Hoa Kỳ.

Với thế giới, đó là thiên đường: bãi biển, nước màu ngọc lam, lướt sóng, khí hậu hoàn hảo, bui thiếp, du lịch theo catalogue. Màu sắc ở khắp nơi, vẻ yên bình bề ngoài, thiên nhiên ngoạn mục.

Nhưng Hawaii thật thì khác hẳn: – chi phí sinh hoạt đắt đỏ tột cùng – lương thấp – quyền sở hữu đất đai tập trung – du lịch nuốt chửng tài nguyên – những cộng đồng bản địa bị gạt ra bên lề – bản sắc bị xóa bỏ hoặc bị bán đi – cái nghèo ẩn sau những phong cảnh hoàn hảo.

Phụ nữ ở đây không biến mất vì bạo lực hiển nhiên. Họ biến mất vì sống trên một mảnh đất bán cho thế giới một hình ảnh và giấu một hình ảnh khác khỏi những người sống bên trong nó.

Sự vắng mặt của họ mang hai lớp: – vô hình trong những con số du lịch – vô hình trong câu chuyện văn hóa của nước Mỹ.

Hawaii không xóa phụ nữ bằng một nhát. Nó xóa họ bằng sự chậm rãi. Bằng kinh tế. Bằng thứ du lịch không chữa chỗ. Bằng những bản sắc bị đánh cắp.

Người phụ nữ ngành khách sạn – 34 tuổi

Hawaii sống nhờ du lịch. Lễ tân, nữ phục vụ, nhân viên buồng phòng, dịch vụ phòng, spa và các hoạt động du lịch. Phụ nữ là trái tim của hệ thống này ở đây.

Cô làm việc trong những môi trường tưởng như hoàn hảo, nhưng thực tế là: – nhịp độ cao – lương thấp – đòi hỏi không ngừng – giờ giấc không tưởng – những người quản lý bắt buộc phải mỉm cười – những vị khách thường coi cô là “một phần của gói dịch vụ”.

Cô sống với hai vấn đề thường trực:

1. tiền thuê nhà không thể chấp nhận được (nhiều người ở chung nhà với 3-4 người)

2. chi phí sinh hoạt vượt mọi giới hạn (mọi thứ đắt gấp đôi so

với đất liền)

Thiên đường thiên nhiên bao quanh cô, nhưng cuộc đời cô là một cuộc chạy đua hằng ngày với các khoản chi tiêu.

Sự vắng mặt của cô mang tính kinh tế: cô làm việc trong một thiên đường mà cô không đủ tiền để sống.

Người phụ nữ Hawaii bản địa – 29 tuổi

Người phụ nữ bản địa là trái tim của Hawaii và là hình bóng thiết thời nhất.

Câu chuyện rất rõ ràng: thực dân hóa, mất đất đai, áp đặt văn hóa, du lịch xâm lấn. Cuộc đời cô là sự cân bằng giữa truyền thống, gia đình, công việc và sự kháng cự văn hóa.

Cô thường làm việc trong những lĩnh vực thiết yếu: – trường học – y tế – trợ giúp cộng đồng – chương trình xã hội – nông nghiệp truyền thống – các sáng kiến văn hóa.

Nó đóng một vai trò to lớn nhưng không được thừa nhận. Văn hóa của nó bị bán cho thế giới như một thứ văn hóa dân gian: những điệu múa, âm nhạc và biểu tượng bị biến thành trò giải trí cho du khách.

Sự vắng mặt của cô mang tính văn hóa: bản sắc của cô được phô bày nhưng không được tôn trọng.

Cô hiện diện khắp nơi như một hình ảnh, vắng mặt khắp nơi như một tiếng nói.

Người phụ nữ gánh vác những gia đình nhiều

thế hệ – 46 tuổi Ở Hawaii có rất nhiều gia đình nhiều thế hệ: không phải vì truyền thống, mà vì sự cần thiết về kinh tế.

Ba thế hệ trong cùng một ngôi nhà, thường là nhỏ: ông bà, cha mẹ, con cái, anh chị em.

Người phụ nữ ở đây là xương sống của cả cấu trúc: – cô đi làm – cô nấu ăn – cô chăm sóc con cái – cô chăm nom người già – cô làm cầu nối giữa những ngôn ngữ khác nhau – cô giữ sổ sách chi tiêu – cô đương đầu với mọi vấn đề mà không ai giúp.

Cô có cực kỳ ít thời gian rảnh. Gần như không có không gian riêng. Một gánh nặng cảm xúc khổng lồ.

Sự vắng mặt của cô mang tính gia đình: ai cũng phụ thuộc vào cô, nhưng không ai nhìn thấy cô đúng như con người thật của cô.

Gia đình là sức mạnh và cũng là chiếc lồng của cô.

Người phụ nữ sống giữa cô lập và thiên nhiên – 32 tuổi

tuổi

Bên ngoài Honolulu và các khu nghỉ dưỡng là một quần đảo đa dạng: những hòn đảo xa xôi, những ngôi làng nhỏ, những cộng đồng biệt lập.

Ở đây công việc là: – nông nghiệp– đánh cá– bảo trì– các dịch vụ nhỏ– những trường học thiết yếu– chăm sóc cộng đồng.

Người phụ nữ sống một cuộc đời mà nhìn từ nước Mỹ đất liền có vẻ đơn giản. Nó khắc nghiệt: giao thông hạn chế, dịch vụ y tế xa xôi, cơ hội gần như bằng không, nghiện ngập lan rộng, giá cả trên trời, và sự cô lập tinh thần như một điều bình thường.

Sự vắng mặt của cô mang tính địa lý: nó sống bên ngoài những tầm bản đồ quyền lực và trí tưởng tượng của cả quốc gia.

Thiên nhiên là vẻ đẹp và là nỗi cô đơn.

Vĩ thanh – Hawaii

Hawaii là nơi mọi thứ đều có hai mặt: vẻ đẹp và lao nhọc, giàu sang và nghèo khó, hình ảnh và thực tế, du lịch và sự bật gốc.

Phụ nữ ở đây bị xóa đi không phải bởi bị kịch, mà bởi kinh tế. Bởi lịch sử. Bởi du lịch xâm lấn. Bởi chi phí sinh hoạt đè nặng. Bởi câu chuyện hoàn hảo cho thấy mọi thứ, trừ họ.

Sự vắng mặt của phụ nữ ở Hawaii được gây ra bởi: – bản sắc bị đánh cắp – công việc bị trả lương thấp – văn hóa bị bán đi – những gia đình nặng gánh – không có không gian riêng – tương lai bất định.

Hawaii trông có vẻ nhẹ nhàng. Nhưng không phải vậy.

Suy ngẫm – Hawaii

Mỗi tiểu bang cho thấy một gương mặt khác của sự vắng mặt. Ở Hawaii, sự vắng mặt mang màu của biển, hình dáng của cát, giọng nói của truyền thống bị khai thác.

Ở đây người phụ nữ hữu hình như một hình ảnh và vô hình như một con người. Nó được dùng trong tiếp thị du lịch, trong thứ văn hóa dân gian bán cho du khách, trong những tấm ảnh khu nghỉ dưỡng hoàn hảo.

Nhưng cuộc sống thật của cô thì: – đất đỏ – mệt mỏi – đầy trách nhiệm – đầy thỏa hiệp – gần như không có sự thăng tiến xã hội.

Hawaii dạy rằng ngay cả thiên đường cũng có thể được xây trên sự vắng mặt của những người sống ở đó.

Và đó là lý do tiểu bang này có mặt trong cuốn sách: không phải như một nơi trong mơ, mà như bằng chứng rằng thế giới nhìn vào bề mặt và phớt lờ những người giữ cho thực tại đứng vững.

IDAHO

Idaho là một tiểu bang sống trong bóng tối. Nó không gây tiếng động, không thu hút sự chú ý, và gần như không bao giờ được phần còn lại của nước Mỹ nhắc đến.

Nó là núi non, nông nghiệp, khoai tây, chăn nuôi, giá lạnh, khoảng cách, im lặng. Một vùng đất giàu thiên nhiên và nghèo cơ hội. Một tiểu bang nơi thời gian trôi chậm, và cuộc đời phụ nữ còn chậm hơn.

Idaho không xóa phụ nữ bằng bạo lực ngoạn mục. Nó xóa họ bằng nỗi cô đơn, tôn giáo cứng nhắc, sự thiếu thốn dịch vụ, khoảng cách địa lý, cái nghèo phân tán, và một nền văn hóa coi việc phụ nữ gánh giữ mọi thứ là chuyện đương nhiên. Sự vắng mặt của phụ nữ ở đây là sản phẩm của địa lý: không gian thì mênh mông, nguồn lực thì ít ỏi, cộng đồng thì khép kín.

Người phụ nữ nông nghiệp – 36 tuổi

Idaho sống nhờ nông nghiệp và chăn nuôi. Phụ nữ từ xưa đến nay luôn là một phần của chuỗi sản xuất. Họ không được gọi là “người phụ giúp”, nhưng bởi vì không có họ thì chẳng có gì vận hành.

Cô làm việc ngoài đồng, trong chuồng trại, quán xuyên nhà cửa và con cái, thường chẳng phân biệt giữa công việc và đời tư.

Dậy trước bình minh, gia súc, nước lạnh buốt, dọn dẹp, thu hoạch, những bữa ăn nấu cho tất cả mọi người. Không ngày nghỉ. Không lương riêng. Tất cả đều là “gia đình”.

Sự vắng mặt của cô mang tính kinh tế: cô làm việc như một người đàn ông, nhưng chính thức thì “cô không đi làm”.

Cô không xuất hiện trong bảng lương, giấy tờ hay sổ liệu thống kê. Nó chỉ tồn tại trong sự gắng sức.

Người phụ nữ của những nhà thờ bảo thủ – 42 tuổi

tuổi

Idaho có sự hiện diện tôn giáo mạnh mẽ, thường là bảo thủ. Ở đây, phụ nữ phải hiện thân cho những khuôn mẫu cụ thể: người mẹ, người vợ, hình bóng ngoan đạo, im lặng, đáng kính, luôn sẵn sàng.

Cộng đồng quan sát. Phán xét. Sửa sai.

Cô không thể cho phép mình bước ra khỏi vai trò: mọi sự lệch hướng đều là một vết nhơ cho gia đình. Sự vắng mặt của cô mang tính văn hóa: cô không biến mất về thể xác; cô biến mất bên trong vai trò được giao cho mình.

Nó hiện diện khắp nơi, nhưng không thể bày tỏ chính mình.

Người phụ nữ của những công việc vô hình – 30 tuổi

Bên ngoài những vùng đất nông trại và những nhà thờ là các thị trấn nhỏ: Nampa, Idaho Falls, Pocatello.

Ở đây người phụ nữ làm: – thu ngân– lao công– nhân viên tổng đài– nhân viên bán hàng– nhân viên đồ ăn nhanh– trợ lý trường học.

Những công việc nâng đỡ cả cộng đồng nhưng không xây nên sự nghiệp, không cho phép phát triển, cũng không bảo đảm an toàn.

Sự vắng mặt của cô mang tính xã hội: cuộc đời cô không được giới chính trị coi là “quan trọng”, không lọt vào các chương trình phát triển, không xuất hiện trong diễn ngôn công cộng.

Cô là người phụ nữ giữ cho Idaho “bình thường” trụ vững, người mà không ai nhắc đến.

Người phụ nữ sống trong khoảng cách – 51 tuổi

Ở Idaho, nhà cửa và cộng đồng cách nhau hàng giờ đồng hồ. Những con đường dài, bệnh viện xa xôi, ít trường học và ít cửa hàng.

Người phụ nữ sống ở đây phải đối mặt với: – sự cô lập tinh thần – những mùa đông khắc nghiệt – dịch vụ y tế xa xôi – thời gian cứu trợ dài vô tận – cuộc sống hoàn toàn quanh quẩn trong nhà – nghiện ngập lan rộng – cái nghèo bị che giấu. Nếu có chuyện khẩn cấp, cô chỉ có một mình. Nếu có vấn đề, cô chờ. Nếu cô mệt, không ai thấy.

Sự vắng mặt của cô mang tính địa lý: nó tan biến vào khoảng cách. Nó tồn tại, nhưng nằm ngoài bản đồ.

Vĩ thanh – Idaho

Idaho là một tiểu bang của rừng, núi và im lặng. Và trong im lặng, phụ nữ dễ lạc mất hơn.

Sự vắng mặt của cô không phải là một vụ bê bối, không phải là tin tức, không phải là một con số. Nó là một khoảng trống hẫng ngày được tạo nên bởi: – những vai trò cứng nhắc – cuộc sống nông thôn nặng nề – địa lý khó khăn – kinh tế yếu kém – một tôn giáo áp đặt mà không lắng nghe.

Idaho không làm tổn thương bằng tiếng ồn. Nó làm tổn thương bằng sự thờ ơ.

Suy ngẫm – Idaho

Mỗi tiểu bang có một hình thức vắng mặt. Ở Idaho, sự vắng mặt mang hình dạng của khoảng cách.

Ở đây người phụ nữ không bị đẩy ra khỏi hệ thống: hệ thống thậm chí không nhìn thấy cô.

Nó vô hình vì sống ở nơi chẳng có gì với tôi: không thông tin, không y tế, không chính trị, không cơ hội.

Idaho cho thấy không cần đến bị kịch để xóa đi sự hiện diện của phụ nữ. Chỉ cần một vùng đất chuyển động chậm hơn cuộc đời.

Và đó là lý do tiểu bang này có mặt trong tập sách: bởi vì sự vắng mặt của nó không gây tiếng động nhưng nặng như một ngọn núi.

ILLINOIS

Illinois là một tiểu bang của những tương phản cực độ. Chicago là một đô thị khổng lồ, trái tim công nghiệp và tài chính của vùng Trung Tây. Một gã khổng lồ văn hóa, bạo lực, sáng tạo và rời rạc. Phần còn lại của tiểu bang là một câu chuyện khác: đồng quê, thị trấn nhỏ, nông nghiệp, cái nghèo bị che giấu và một lối nghĩ bảo thủ.

Đó là một vùng đất hai mặt: đô thị và đồng quê, hiện đại và suy tàn, cơ hội và thất bại, những trường đại học và những khu phố bị bỏ rơi.

Ở Illinois, phụ nữ không biến mất chỉ vì một lý do. Họ biến mất vì phải xoay xở giữa quá nhiều thế giới khác nhau, quá nhiều hệ thống đổ vỡ, quá nhiều đòi hỏi hằng ngày không bao giờ dứt.

Sự vắng mặt của cô mang tính đô thị, nông thôn, kinh tế và xã hội. Nó tùy thuộc vào nơi nó sống, nhưng kết quả thì như nhau: nó mang một gánh nặng, chứ không phải sự ghi nhận.

Người phụ nữ từ những khu phố khắc nghiệt của Chicago –

32 tuổi Chicago có hai thành phố trong một: thành phố xuất hiện trong phim ảnh và thành phố mà không ai muốn nhìn đến.

Cô sống ở thành phố thứ hai. Những khu phố nơi: – bạo lực là chuyện bình thường– trường học yếu kém– cửa hàng đóng cửa– y tế quá đắt đỏ– chính quyền không với tới– cảnh sát đến muộn hoặc đến một cách tồi tệ.

Cô làm việc ở bất cứ đâu có thể: nhà hàng đồ ăn nhanh, siêu thị, dọn dẹp, nhà trẻ lương thấp, trợ giúp tối thiểu. Vấn đề của cô không phải chỉ có một: có mười cái cùng lúc. Con cái cần bảo vệ, tiền nhà phải trả, phương tiện đi lại chậm chạp, giờ giấc không tương, một môi trường thù địch.

Sự vắng mặt của cô mang tính đô thị: cô sống trong một thành phố nổi tiếng thế giới nhưng chưa bao giờ nhìn về phía cô.

Người phụ nữ của bệnh viện và phòng khám – 44 tuổi

Illinois có một số cơ sở y tế quan trọng nhất cả nước. Đằng sau những cái tên ẩn tượng ấy là hàng nghìn phụ nữ: y tá, kỹ thuật viên, nhân viên vận hành, người chăm sóc và nhân viên hỗ trợ.

Chính họ giữ cho những thứ sau đây trụ vững: – phòng cấp cứu – những khoa quá tải – những bệnh nhân yếu ớt – ca đêm – những tình huống khẩn cấp liên miên.

Đó là một công việc không cho bạn nghỉ ngơi, bào mòn bạn cả thể xác lẫn tinh thần.

Sự vắng mặt của cô mang tính vận hành: nếu cô dừng lại, cả hệ thống sụp đổ, nhưng tiếng nói của cô không nặng ký bằng công việc của cô.

Cô là người phụ nữ chữa cho tất cả mà không ai chữa cho cô.

Người phụ nữ nông thôn – 50 tuổi

Bên ngoài Chicago và xa các trường đại học là một Illinois nông thôn ít người biết: những cánh đồng mênh mông, những con đường vắng, những trường học nhỏ, những bệnh viện xa xôi.

Phụ nữ ở đây sống một thực tại khó khăn: – nông nghiệp theo mùa – cuộc sống hoàn toàn quanh quẩn trong nhà – những cộng đồng khép kín – ít dịch vụ – nghiện ngập lan rộng ở đàn ông – sự cô lập tinh thần. Cô

không có cơ hội. Cô không có lựa chọn nào khác. Cô không có mạng lưới nâng đỡ.

Sự vắng mặt của cô mang tính lãnh thổ: cô tan biến vào khoảng cách, không phải vì cô vô giá trị, mà vì cô sống ở nơi thế giới không với tới.

Người phụ nữ Latinh làm dịch vụ – 29 tuổi

Illinois có một cộng đồng Latinh khổng lồ, nhất là ở Chicago và các vùng ngoại ô công nghiệp.

Phụ nữ nhập cư là cột trụ vô hình của cả những ngành nghề: – ăn uống – dọn dẹp – chăm sóc người già – khách sạn – nhà máy công nghiệp nhẹ – trông trẻ – phân phối.

Cô làm việc vất vả. Cô kiếm được ít. Cô làm hai công việc. Cô nói tiếng Anh hết mức có thể. Cô nuôi con một mình, hoặc gần như một mình.

Cô là người phụ nữ cho phép người khác sống thoải mái mà không bao giờ có được chỗ đứng như vậy.

Sự vắng mặt của cô mang tính kinh tế và ngôn ngữ: cô không có tiếng nói, không được bảo vệ, không có thời gian để than phiền.

Vĩ thanh – Illinois

Illinois là một tiểu bang phức tạp và nặng nề. Không chỉ có một sự vắng mặt của phụ nữ. Có ít nhất bốn, tất cả đều khác nhau, tất cả đều có thật:

– đô thị – y tế – nông thôn – di cư

Bối cảnh thay đổi, nhưng kết quả thì không: phụ nữ làm tất cả những gì Nhà nước đã thôi không làm.

Và trong khi nó chống đỡ, nó biến mất. Illinois không xóa phụ nữ vì phớt lờ họ. Nó xóa họ vì coi họ là chuyện đương nhiên.

Suy ngẫm – Illinois

Mỗi tiểu bang chứng minh một sự thật. Illinois chứng minh điều này:

Ngay cả khi một người phụ nữ có mặt ở khắp nơi, cô vẫn có thể vắng mặt khỏi mọi thứ quan trọng.

Nó có mặt trong những ca trực bệnh viện, trong những khu phố nghèo, ở những vùng quê biệt lập, trong những công việc vô hình của nền kinh tế Latinh.

Nó hiện diện trong mọi chức năng thiết yếu, nhưng bị loại khỏi mọi bàn nơi tương lai của Tiểu bang được quyết định.

Sự vắng mặt của phụ nữ ở Illinois tỷ lệ thuận với sự đóng góp của họ: họ càng chống đỡ, họ càng ít được nhìn thấy.

Và chính phương trình lệch lạc này khiến chương sách này trở nên cần thiết.

INDIANA

Indiana là một tiểu bang sống bằng thói quen, không bằng thay đổi. Đó là nước Mỹ trung lưu, thứ nước Mỹ không lên tin tức, không đòi hỏi gì, cứ thế sống qua ngày như thể mọi thứ sẽ mãi như cũ.

Đó là một vùng đất của: – Kitô giáo bảo thủ – nông nghiệp – thị trấn nhỏ – công nghiệp cơ khí – những xa lộ bất tận – một nhịp sống chậm không tha thứ cho sự mệt mỏi. Nó không phải là một tiểu bang bùng nổ. Nó là một tiểu bang bào mòn. Ngày qua ngày.

Phụ nữ ở đây không biến mất vì những chấn thương rõ ràng. Họ biến mất vì phải đương đầu với một cấu trúc không được thiết kế cho họ: gia đình, công việc, tôn giáo, những vai trò cứng nhắc, những cộng đồng nhỏ, những kỳ vọng nặng nề.

Sự vắng mặt của phụ nữ ở Indiana là chuyện bình thường.

Được xã hội chấp nhận. Như thể việc phụ nữ là hạng hai là điều tự nhiên.

Người phụ nữ nhà máy – 33 tuổi

Indiana đầy nhà máy: ô tô, động cơ, linh kiện, máy móc. Những dây chuyền sản xuất dài, lặp đi lặp lại, ồn ào.

Người phụ nữ ở đây làm việc ở: – lắp ráp – kiểm tra – dây chuyền lắp ráp – kiểm soát chất lượng – kho hàng công nghiệp.

Nhịp độ khắc nghiệt, những ca làm mệt nhoài, một cơ thể hao mòn.

Lương thì đủ sống, nhưng không giải phóng. Cuộc sống vẫn y như cũ: nhà → nhà máy → nhà.

Sự vắng mặt của cô mang tính thể chất: công việc bào mòn cô trước tuổi bốn mươi. Đau nhức, lưng, cánh tay, đầu gối. Một cơ thể mang chữ ký của hệ thống sản xuất.

Cô là người phụ nữ làm ra động cơ của nước Mỹ mà không đủ tiền mua thứ mình chế tạo.

Người phụ nữ của những nhà thờ Tin Lành phúc âm – 45 tuổi

tuổi

Indiana là một trong những tiểu bang sùng đạo nhất vùng Trung Tây. Nhà thờ Tin Lành phúc âm có ở khắp nơi, với những cộng đồng gắn bó chặt chẽ và những vai trò được định rõ.

Ở đây, phụ nữ sống trong một vành đai chính xác: – người vợ – người mẹ – người giáo dục – sự hiện diện ngoan đạo – hình mẫu đạo đức của gia đình.

Vấn đề không phải là đức tin. Vấn đề là sự kiểm soát xã hội bao quanh nó.

Nếu cô ly thân, cô bị phán xét. Nếu cô thay đổi cuộc đời, cô bị cô lập.
Nếu cô không theo luật lệ, cô trở thành một tấm gương xấu.

Sự vắng mặt của cô mang tính văn hóa: nó không thể thể hiện mình như nó là, chỉ như nó phải là.

Nó hiện diện khắp nơi, nhưng luôn luôn như một vai trò bị áp đặt.

Người phụ nữ nông thôn – 51 tuổi

Bên ngoài những thị trấn nhỏ và nhà máy là Indiana nông thôn: những cánh đồng mênh mông, những ngôi nhà rải rác, những cộng đồng nhỏ, những khoảng lặng dài.

Phụ nữ ở đây sống mà không có chỗ dựa: – ít bác sĩ – không có phương tiện đi lại – cửa hàng xa xôi – trường học với nguồn lực tối thiểu – công việc nông nghiệp theo mùa – toàn bộ trách nhiệm việc nhà.

Nó không có khoảng dư. Nó không có lưới an toàn. Nó không có lựa chọn nào khác. Sự vắng mặt của cô mang tính địa lý: nó sống quá xa mọi thứ, và không ai xây dựng dịch vụ để với tới nó.

Đó là một nước Mỹ chậm chạp, bị lãng quên, và cô bị mắc kẹt ở đó.

Người phụ nữ của những dịch vụ tối thiểu – 29 tuổi

Ở các thành phố của Indiana – Fort Wayne, Evansville, South Bend – phụ nữ gánh những công việc mà không ai muốn nhìn thấy:

– thu ngân bị trả lương thấp – lao công – nữ phục vụ trong các chuỗi đồ ăn nhanh – người chăm sóc người già – nhân viên cửa hàng tiện lợi – người trông trẻ không chính thức

Cô làm việc nhiều, kiếm được ít, và sống mãi trong tháng sau.

Vấn đề của cô không chỉ là tài chính. Nó là tinh thần: cô không thấy tương lai. Cô không thấy sự phát triển. Cô không thấy khả năng nào để

khá hơn.

Sự vắng mặt của cô mang tính xã hội: nó thiết yếu cho cuộc sống hằng ngày của tất cả mọi người, đồng thời lại bị đối xử như thứ có thể thay thế trong một phút.

Vĩ thanh – Indiana

Indiana là một tiểu bang tĩnh tại. Và trong những thời kỳ tĩnh tại, phụ nữ lạc lối nhanh hơn.

Ở đây không có những cuộc cách mạng lớn, không có những cải cách lớn, không có sức đẩy nào cho sự thay đổi.

Người phụ nữ gánh đỡ: gia đình, công việc, cộng đồng, tôn giáo.

Và trong khi nó chống đỡ, nó biến mất. Sự vắng mặt của cô được làm nên từ sự bình thường: nó không phải là tin tức, không phải là bê bối, không phải là tình trạng khẩn cấp.

Nó là một phép trừ chậm rãi và liên tục.

Suy ngẫm – Indiana

Mỗi tiểu bang có một hình thức vắng mặt. Ở Indiana, nó mang hình thức của thói quen.

Ở đây người phụ nữ đến và sống với sự vô hình từ ba sức ép: – truyền thống – công việc không được nhìn thấy – những cộng đồng phán xét thay vì lắng nghe.

Sự bình thường trở thành một chiếc lồng. Vai trò trở thành bản sắc. Sự gắng sức trở thành bản phận.

Indiana dạy rằng sự vắng mặt của nữ giới có thể được dựng nên mà không cần ác ý: chỉ cần không ai bao giờ hỏi một người phụ nữ thật sự đang thế nào.

Và đó là lý do tiểu bang này có mặt trong cuốn sách: bởi vì không cần đến một bi kịch để xóa đi một con người. Đời sống thường ngày là đủ.

IOWA

Iowa là trái tim nông nghiệp của nước Mỹ. Những cánh đồng ngô, đậu nành mênh mông bất tận, nông trại, silo, những con đường thẳng tắp, những ngôi nhà xa nhau. Nhìn từ bên ngoài, nó có vẻ là một tiểu bang đơn giản: công việc, gia đình, im lặng. Nhưng những ai sống ở đó biết rằng sự đơn giản là một chiếc mặt nạ. Đằng sau nó là một sự phức tạp mà không ai giải thích.

Iowa không hiện đại cũng không lạc hậu: nó đứng yên. Một sự đứng yên vững chãi, nông nghiệp, bảo thủ, thực tế. Một tiểu bang nơi chu kỳ của đất đai quyết định mọi thứ, và phụ nữ phải thích nghi với một nhịp điệu không hề tính đến cuộc đời họ.

Ở đây, phụ nữ không biến mất vì những biến cố bi thảm. Họ biến mất vì sự mệt mỏi triền miên, những vai trò không đổi, sự thiếu vắng lựa chọn, một vùng đất mênh mông, trống trải nuốt mất thời gian, sức lực và bản sắc của họ.

Sự vắng mặt của phụ nữ ở Iowa mang tính nông nghiệp, gia đình và tinh thần. Đó là một sự biến mất chậm rãi mà không ai nhìn thấy vì nó có vẻ “bình thường”.

Người phụ nữ nông trại – 37 tuổi

Cô không “phụ giúp” ở nông trại. Cô luôn luôn làm việc.

Cô thức dậy trước bình minh, lừa gia súc, chuẩn bị dụng cụ, chăm sóc mùa màng, dọn dẹp, nấu nướng, sắp xếp, lái xe, sửa chữa. Đó là một vòng quay không bao giờ dứt: mùa này qua mùa khác, năm này qua năm khác.

Cô không có lương. Cô không có giờ làm việc. Cô không được bảo vệ.

Công việc được coi là “gia đình”, và vì thế biến mất khỏi các con số, sổ sách và sự ghi nhận.

Sự vắng mặt của cô mang tính kinh tế: cô làm 50% công việc, nhưng chẳng thấy cô ở đâu.

Nó thiết yếu, nhưng không tồn tại trong giấy tờ.

Người phụ nữ sống giữa tôn giáo và

cộng đồng – 45 tuổi Ở các thị trấn nhỏ của Iowa, nhà thờ có ảnh hưởng hơn cả chính quyền. Chúng quyết định vai trò, hành vi và giới hạn. Và với phụ nữ, kịch bản lúc nào cũng như nhau:

– người mẹ – người vợ – hình mẫu đáng kính – tham gia vào cộng đồng
– không bao giờ lệch hàng

Cô không thể ly thân mà không mang tiếng. Cô không thể thay đổi cuộc đời mà không bị chỉ trích. Cô không thể tỏ ra yếu đuối mà không bị cộng đồng “can thiệp”.

Sự vắng mặt của cô mang tính văn hóa: bản sắc của cô không thuộc về cô, nó thuộc về cộng đồng.

Cô sống bên trong một vai trò, không phải bên trong chính mình.

Người phụ nữ làm công việc tối thiểu – 31 tuổi

Ở các thành phố cỡ trung – Des Moines, Cedar Rapids, Davenport – phụ nữ đảm đương những công việc nâng đỡ cả tiểu bang:

– thu ngân – lao công – nữ phục vụ – nhân viên đồ ăn nhanh – nhân viên viện dưỡng lão – người trông trẻ – người chăm sóc người già lương thấp

Ca làm dài, lương thấp, không có chút cơ hội thăng tiến nào.

Cuộc đời cô là tổng của những nỗ lực nhỏ: giờ giấc chồng chéo, con cái, chi tiêu, tiền xăng, tiền thuê nhà tăng, lương không bao giờ thay đổi. Sự vắng mặt của cô mang tính xã hội: không có cô thì mọi thứ dừng lại, nhưng không ai coi cô là một nhân vật then chốt của nền kinh tế.

Nó có thể bị thay thế dù thực ra không thể thay thế.

Người phụ nữ sống trong khoảng cách – 52 tuổi

Iowa rất rộng lớn. Có những ngôi nhà cách siêu thị 30, 40 hay 50 phút. Một phòng khám có thể cách một giờ lái xe. Trường học thừa thớt. Phương tiện công cộng gần như không có.

Người phụ nữ sống ở đây phải đối mặt với: – những mùa đông khắc nghiệt – những tình huống khẩn cấp không ai giúp – những cơn bệnh tự xoay xở – sự cô lập tinh thần – toàn bộ trách nhiệm nhà cửa và con cái – sự thiếu vắng kích thích, mạng lưới, cộng đồng gần gũi.

Nếu có chuyện gì xảy ra, hàng giờ liền không có ai. Nếu cô suy sụp tinh thần, cô không có ai để kể. Nếu cô có vấn đề, cô tự xoay xở hết mức có thể.

Sự vắng mặt của cô mang tính địa lý: nó tan biến vào khoảng cách. Một khoảng cách mà thế giới không nhìn thấy vì không phải trải qua nó.

Vĩ thanh – Iowa

Iowa là một tiểu bang sống nhờ lao động thâm lậu. Đất đai không phát ra âm thanh. Những người phụ nữ nâng đỡ nó cũng vậy.

Sự vắng mặt của họ là chuyện hằng ngày: không gây chú ý, không hữu hình, không được ai kể lại. Họ nâng đỡ gia đình, nông trại, công việc và cộng đồng. Và trong khi tự nâng đỡ mình, họ tan biến vào bốn phận.

Iowa không xóa phụ nữ. Nó chỉ không nhìn họ.

Suy ngẫm – Iowa

Mỗi tiểu bang hé lộ một mặt của sự vắng mặt. Ở Iowa, sự vắng mặt mang hình thức của một sự bình thường nặng nề.

Đó là ý nghĩ rằng “xưa nay vẫn làm như vậy”, rằng phụ nữ phải nâng đỡ chứ không đòi hỏi, rằng sự lao nhọc của họ là tự nhiên, rằng tiếng nói của họ kém quan trọng hơn đất đai, gia đình, nhịp điệu nông nghiệp.

Iowa dạy rằng sự vắng mặt của nữ giới không cần đến bạo lực. Một truyền thống không ai chất vấn là đủ.

Và đó là lý do nó là một phần của cuốn sách: để cho thấy nước Mỹ không thay đổi và những người phụ nữ trả giá cho sự bất động của nó.

KANSAS

Kansas là một không gian mênh mông, trống trải. Đồng ruộng, gió, những con đường thẳng tắp, những chân trời vĩnh cửu. Với nhiều người, nó chỉ là một cửa ngõ giữa những tiểu bang quan trọng hơn. Với những ai sống ở đó, nó là một thứ địa lý nhào nặn cuộc đời họ: sự cô lập, truyền thống, lao động nông nghiệp, những cộng đồng nhỏ thay đổi chậm chạp, nếu có thay đổi.

Kansas không giết phụ nữ bằng bạo lực lộ liễu. Nó giết họ bằng sự lặp lại, nỗi cô đơn, sự thiếu vắng lựa chọn, một nền văn hóa không nhúc nhích lấy một li.

Đó là một tiểu bang nơi mọi thứ đều đè nặng: con đường, khoảng cách, tôn giáo, lao động nông nghiệp, sự phán xét của cộng đồng.

Người phụ nữ ở đây không biến mất vì một sự kiện. Cô biến mất vì một nhịp điệu. Một nhịp điệu không bao giờ đặt cô vào trung tâm.

Người phụ nữ của những nông trại lớn – 38 tuổi

Kansas sống nhờ nông nghiệp công nghiệp. Máy móc không lỗi, những vụ thu hoạch dày đặc, và công việc không bao giờ dứt.

Ở đây, phụ nữ là một phần thiết yếu của chuỗi sản xuất: – họ lái xe máy – họ chăm sóc gia súc – họ quản lý sổ sách gia đình – họ lo bữa ăn cho tất cả mọi người – họ kiểm tra thời vụ, hạt giống, mùa màng – họ làm bảo trì – họ chăm lo nhà cửa và con cái.

Cô làm việc nhiều như một người đàn ông, thường còn nhiều hơn. Nhưng chính thức, cô là một “bà nội trợ”.

Sự vắng mặt của cô mang tính kinh tế: nó tạo ra giá trị, nhưng không xuất hiện trong thu nhập, giấy tờ hay số liệu thống kê.

Nó là một cột trụ không được ghi nhận.

Người phụ nữ của những cộng đồng nhỏ – 47 tuổi

Các thị trấn nhỏ của Kansas vận hành như những cơ thể khép kín. Ai cũng biết nhau. Ai cũng bàn tán về nhau. Ai cũng phán xét nhau. Phụ nữ sống những vai trò cứng nhắc: – người mẹ – người vợ – hình bóng ngoan đạo – sự hiện diện thường xuyên ở nhà thờ – chỗ dựa của cộng đồng – tham gia vào trường học địa phương.

Cô không thể thay đổi cuộc đời mà không bị dòm ngó. Cô không thể gục ngã mà không bị dán nhãn. Cô không thể làm lại chính mình mà không bị phán xét.

Sự vắng mặt của cô mang tính văn hóa: nó không thuộc về chính nó; nó thuộc về cộng đồng.

Nó không tự do: nó chỉ để phục vụ.

Người phụ nữ làm trong những dịch vụ tối thiểu – 33 tuổi

tuổi

Ở các thành phố cỡ trung – Wichita, Topeka, Overland Park – phụ nữ làm những công việc cơ bản của xã hội:

– thu ngân – lao công – nhân viên cửa hàng tạp hóa – nữ phục vụ – nhân viên viện dưỡng lão – trợ lý trường học

Cô làm việc vất vả, kiếm được ít. Cô không có sự phát triển, không có sự nghiệp, không có công cụ.

Cuộc đời cô được làm nên từ: những ca làm bắp bênh, con cái phải trông nom, dịch vụ công nghèo nàn, và tiền thuê nhà ngốn mất nửa đồng lương.

Sự vắng mặt của cô mang tính xã hội: cô làm tất cả, nhưng với Tiểu bang cô không phải là ưu tiên.

Nó có thể bị thay thế. Và chính điều đó xóa nó đi.

Người phụ nữ sống trong khoảng cách – 53 tuổi

Kansas rộng lớn. Những ngôi nhà rải rác, những con đường bất tận, những thị trấn cách nhau hàng chục cây số.

Người phụ nữ sống ở đây đối mặt với nỗi cô đơn tuyệt đối: – bệnh viện xa xôi – trường học hiếm hoi – phương tiện đi lại nghèo nàn – ít hàng xóm – gần như không có hỗ trợ xã hội.

Mùa đông dài. Mùa hè khắc nghiệt. Và mọi thứ — mọi vấn đề — đều đổ lên đầu cô.

Nếu xe hỏng, cô chờ. Nếu cần bác sĩ, cô lái xe hàng giờ. Nếu cô suy sụp tinh thần, cô không có mạng lưới nào.

Sự vắng mặt của cô mang tính địa lý: nó tan biến vào một vùng đất không được xây dựng để bảo vệ nó, mà chỉ để băng qua.

Vĩ thanh – Kansas

Kansas là một tiểu bang giản dị. Nhưng sự giản dị của nó là giả tạo. Đằng sau sự im lặng, những cánh đồng, gió và những con phố vắng là một cuộc vật lộn không ngừng mà không ai nhìn thấy.

Ở đây, phụ nữ gánh đỡ mọi thứ giữ cho tiểu bang trụ vững: đất đai, nhà cửa, gia đình, cộng đồng, công việc.

Và trong khi nó chống đỡ, nó biến mất.

Sự vắng mặt của cô được làm nên từ: – những vai trò cứng nhắc – sự cô lập – lao động nông nghiệp không tên – dịch vụ tối thiểu – khoảng cách tinh thần và thể xác. Kansas không xóa phụ nữ bằng chân thương. Nó xóa họ bằng thói quen.

Suy ngẫm – Kansas

Mỗi tiểu bang hé lộ một hình thức vắng mặt. Kansas hé lộ hình thức thâm lặng nhất: hình thức được dựng nên bởi địa lý và truyền thống.

Ở đây một người phụ nữ có thể sống cả đời bên trong một vai trò, bên trong một khoảng cách, bên trong một công việc không được ghi nhận, mà không bao giờ có thời gian hay không gian để nghĩ xem mình thật sự là ai.

Kansas dạy rằng sự vắng mặt của phụ nữ không cần đến bạo lực hay nghèo đói cùng cực. Chỉ cần một vùng đất không thay đổi và một nền văn hóa không biết lắng nghe.

Và đó là lý do tiểu bang này có mặt ở đây: để cho thấy nước Mỹ nông thôn đè nặng lên phụ nữ như thế nào mà không bao giờ thừa nhận.

Ferdinando Frega